TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CHÍ LINH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HSST
Ngày: 24/3/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Kim Giang;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Phúc Ân

2. Bà Mạc Thị Lan

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Thái Long - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà Đỗ Thị Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 24/3/2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 08/2021/HSST, ngày 08/02/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2021/QĐXXST-HS ngày 10/3/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C, sinh năm 1980 tại G, Hải Dương; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện G, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc L (đã chết) và bà Nguyễn Thị B; có vợ là Trần Thị T (đã ly hôn); có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 74/2017/HSST ngày 18/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc xử phạt Nguyễn Văn C 14 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". C chấp hành xong bản án ngày 22/6/2018.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/12/2020, đến ngày 23/12/2020 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương; có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

** Người làm chứng:* Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1987;

Địa chỉ: Khu dân cư T, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 25/12/2020, tại khu vực gần nhà hàng 559, thành phố H, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn C được một người đàn ông giới thiệu tên là H (không rõ nhân thân, lý lịch) thuê C vận chuyển pháo nổ từ thị trấn K, tỉnh B đến cây xăng A, xã L, thành phố C, tỉnh Hải Dương với số tiền 500.000đ, tiền taxi H trả (khi nào vận chuyển pháo nổ xong H sẽ trả tiền), C đồng ý. Sau đó, C thuê xe taxi biển kiểm soát 34A-136.32 do anh Nguyễn Văn P điều khiển với số tiền là 700.000đ (anh P không biết C thuê xe đi vận chuyển pháo nổ). Anh P điều khiển xe taxi chở C đến khu vực cầu K, thị trấn K thì dừng lại. C thấy một thanh niên khoảng 20 tuổi đeo khẩu trang (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) đến gõ cửa kính xe và giới thiệu là em của H. C hỏi "Hàng đâu" tức là pháo nổ đâu, nam thanh niên đó chỉ cho C một thùng carton ở rìa đường cách đó khoảng 10m. C bảo anh P mở cốp xe phía sau rồi C bê thùng carton để vào cốp xe và bảo anh P điều khiển xe về cây xăng A, xã L, thành phố C, tỉnh Hải Dương. Quá trình bê thùng carton, do thùng không dán kín nên C nhìn qua khe hở thấy bên trong có pháo nổ. Khoảng 17 giờ 45 phút cùng ngày, khi đi đến cây xăng A, có một người thanh niên khoảng 28 tuổi, đeo khẩu trang (không rõ tên, tuổi, địa chỉ) đi đến và gõ vào cửa kính và hỏi C là "hàng đâu" (C hiểu ý là hỏi pháo nổ đâu). C trả lời là ở trong xe. Sau đó, C đi ra cốp xe phía sau để lấy pháo thì thấy người thanh niên kia bỏ chạy. Ngay lúc đó, lực lượng Công an tỉnh Hải Dương đến kiểm tra phát hiện bắt quả tang và thu giữ của C: 01 thùng carton kích thước (46x31x47,5)cm, bên ngoài có ghi chữ nước ngoài, dạng chữ Trung Quốc, bên trong đựng: 08 hộp trụ hình vuông, kích thước (14x14x13)cm, các hộp đều có 01 mặt bọc giấy màu đỏ, in hình chữ nước ngoài dạng chữ Trung Quốc.

Bản Kết luận giám định số 9417/C02-P2 ngày 28/12/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, Kết luận: Mẫu vật gửi giám định đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi bị đốt có gây tiếng nổ), có khối lượng là 10,8kg. Hoàn lại sau giám định là 9,4kg pháo nổ.

Bản Cáo trạng số 11/CT-VKS-CL ngày 05/02/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Văn C về tội "Vận chuyển hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Văn C thành khẩn khai nhận như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh thực hành quyền công tố, trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Vận chuyển hàng cấm". Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 25/12/2020. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Không đặt ra giải quyết. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp nội dung biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Hồi 17 giờ 45 phút ngày 25/12/2020, tại khu vực cây xăng A thuộc xã L, thành phố C, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn C đang thực hiện hành vi vận chuyển 10,8kg pháo nổ cho một người đàn ông tên là H (không rõ nhân thân, lý lịch) để nhận số tiền 500.000đ thì bị lực lượng Công an tỉnh Hải Dương bắt quả tang.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý Nhà nước về pháo nổ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ pháo nổ là loại hàng hóa bị Nhà nước cấm sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển nhằm ngăn ngừa hậu quả xấu cho xã hội, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện việc vận chuyển pháo nổ nhằm mục đích tư lợi. Hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vận chuyển hàng cấm" theo điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo có nhân thân xấu. Năm 2017 đã bị Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc xử phạt 14 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Bị cáo đã chấp hành xong bản án ngày 22/6/2018. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; Bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Ngọc L được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sĩ giải phóng Hạng 3. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải có hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 191 Bộ luật hình sự bị cáo có thể chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo nghề nghiệp không ổn định, thu nhập thấp, do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra có thu giữ của bị cáo 01 thùng carton kích thước (46x31x47,5)cm bên ngoài có ghi chữ nước ngoài, dạng chữ Trung Quốc và 10,8kg pháo nổ. Sau khi giám định, Cơ quan giám định đã hoàn lại 9,4kg pháo nổ và 01 thùng carton. Pháo nổ là hàng cấm lưu hành; thùng carton không có giá trị sử dụng. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Chí Linh đã tiêu hủy là đúng quy định của pháp luật. Do vậy, không cần xem xét giải quyết.

[8] Đối với người đàn ông tên H thuê C vận chuyển pháo và 02 thanh niên đến giao và nhận pháo, quá trình điều tra không xác định được cụ thể họ tên, địa chỉ của những người này. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[9] Đối với anh Nguyễn Văn P là lái xe taxi, không biết C vận chuyển pháo nên không đặt ra xử lý là phù hợp.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Số tiền 700.000đ C thỏa thuận trả tiền công chở taxi cho anh Nguyễn Văn P, bị cáo chưa thanh toán; anh P cũng không yêu cầu bị cáo phải trả số tiền này nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[11] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội "Vận chuyển hàng cấm".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 15 (*Mười lăm*) tháng tù, thời hạn tính từ ngày tạm giữ 25/12/2020.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

3. Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp: Không đặt ra giải quyết.

4. Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn C có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Văn P vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND thành phố Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an thành phố Chí Linh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh HD;
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Kim Giang